**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HKI NĂM HỌC 2022-2023 -LỚP 3**

**MÔN TẬP ĐỌC**

**Bài 1: SƯ TỬ VÀ KIẾN CÀNG**

Sư Tử chỉ kết bạn với các loài vật nào to khoẻ như mình và cho rằng những con vật bé nhỏ chẳng có ích gì cho nó. Một lần, Kiến Càng đến xin kết bạn với Sư Tử, liền bị Sư Tử xua đuổi.

Một hôm, Sư Tử cảm thấy đau nhức trong tai, không thể ra khỏi hang đi kiếm ăn được. Bạn bè của Sư Tử đến thăm, Sư Tử nhờ các bạn chữa chạy giúp. Nhưng Voi, Hổ, Gấu,...đều kiếm cớ từ chối rồi ra về, mặc cho Sư Tử đau đớn.

Nghe tin Sư Tử đau tai, Kiến không để bụng chuyện cũ, vào tận hang thăm Sư Tử. Kiến bò vào tai Sư Tử và lôi ra một con rệp.

Sư Tử khỏi đau, hối hận vì đã đối xử không tốt với Kiến. Sư Tử vội vàng xin lỗi Kiến và từ đó coi Kiến là bạn thân nhất trên đời.

**Theo Truyện cổ dân tộc Lào**

**Câu hỏi: Sư tử gặp nạn ai đã đến cứu giúp sư tử?**

**Trả lời: Kiến Càng không để bụng chuyện cũ đã vội vàng đến cứu bạn.------------------------------------------------------------------------------------------------**

**Bài 2: BA ĐIỀU ƯỚC**

Ngày xưa, có một chàng thợ rèn tên là Rít. Chàng được một ông tiên tặng cho ba điều ước.Nghĩ trên đời chỉ có vua là sung sướng nhất, Rít ước trở thành vua. Phút chốc, chàng đã đứng trong cung cấm tấp nập người hầu. Nhưng chỉ mấy ngày, chán cảnh ăn không ngồi rồi, Rít bỏ cung điện ra đi.

Lần kia gặp một người đi buôn, tiền bạc nhiều vô kể, Rít lại ước có thật nhiều tiền. Điều ước được thực hiện. Nhưng có của, Rít luôn bị bọn cướp rình rập. Thế là tiền bạc cũng chẳng làm chàng vui.

Chỉ còn điều ước cuối cùng. Nhìn những đám mây bồng bềnh trên trời, Rít ước bay được như mây. Chàng bay khắp nơi, ngắm cảnh trên trời dưới biển. Nhưng mãi rối cũng chán, chàng lại thèm được trở về quê.

Lò rèn của Rít đỏ lửa, ngày đêm vang tiếng búa đe. Sống giữa sự quý trọng của dân làng, Rít thấy sống có ích mới là điều đáng ước mơ

**TRUYỆN CỔ TÍCH BA – NA**

**Câu hỏi:** Em hãy nêu 3 điều ước mà ông tiên đã tặng cho Rít?

**Trả lời:** 3 điều ước là: 1. Rít ước trở thành vua

2. Rít lại ước có thật nhiều tiền.

1. Rít ước bay được như mây.

Bài 3: **NGÔI TRƯỜNG MỚI**

Trường mới của em xây trên nền ngôi trường cũ lợp lá. Nhìn từ xa, những mảng tường vàng, ngói đỏ như những cánh hoa lấp ló trong cây.

Em bước vào lớp, vừa bỡ ngỡ vừa thấy quen thân. Tường vôi trắng, cánh cửa xanh, bàn ghế gỗ xoan đào nổi vân như lụa. Em thấy tất cả đều sáng lên và thơm tho trong nắng mùa thu.

Dưới mái trường mới, sao tiếng trống rung động kéo dài ! Tiếng cô giáo trang nghiêm mà ấm áp. Tiếng đọc bài của em cũng vang vang đến lạ ! Em nhìn ai cũng thấy thân thương . Cả đến chiếc thước kẻ, chiếc bút chì sao cũng đáng yêu đến thế !

(Theo Ngô Quân Miện)

**Câu hỏi**: Nhìn từ xa, ngôi trường mới của em như thế nào ?

**Trả lời**: Nhìn từ xa, ngôi trường mới của em những mảng tường vàng, ngói đỏ như những cánh hoa lấp ló trong cây.

Bài 4: **ONG THỢ**

Trời hé sáng, tổ ong mật nằm trong hốc cây bỗng hóa rộn rịp. Ong thường thức dậy sớm, suốt ngày làm việc không chút nghỉ ngơi. Ong Thợ vừa thức giấc đã vội vã bước ra khỏi tổ, cất cánh tung bay. Ở các vườn chung quanh, hoa đã biến thành quả. Ong Thợ phải bay xa tìm những bông hoa vừa nở . Con đường trước mắt Ong Thợ mở rộng thênh thang. Ông mặt trời nhô lên cười. Hôm nào Ong Thợ cũng thấy ông mặt trời cười. Cái cười của ông hôm nay càng rạng rỡ. Ong Thợ lao thẳng về phía trước.

Chợt từ xa, một bóng đen xuất hiện. Đó là thằng Quạ Đen. Nó lướt về phía Ong Thợ, xoẹt sát bên Ong Thợ toan đớp nuốt. Nhưng Ong Thợ đã kịp lách mình. Thằng Quạ Đen đuổi theo nhưng không tài nào đuổi kịp. Đường bay của Ong Thợ trở lại thênh thang.

**Câu hỏi:** Ong Thợ bay đi xa để làm gì?

**Trả lời:** Ong Thợ phải bay xa tìm những bông hoa vừa nở.

**------------------------------------------------------------------------------------------------**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CHÍNH TẢ**

**Bài 1: Trò chuyện cùng mẹ**

Ba mẹ con có nhiều điều để nói với nhau lắm. Hôm thì ba mẹ con bàn luận về các nhân vật trong quyển sách vừa đọc. Hôm thì mẹ kể cho hai chị em về công việc của mẹ. Có hôm, mẹ lại kể về ngày mẹ còn bé. Thỉnh thoảng, mẹ pha trò khiến hai chị em cười như nắc nẻ.

Bài 2: **Lá bàng**

Mùa xuân, lá bàng mới nảy trông như những ngọn lửa xanh. Sang hè, lá lên thật dày, ánh sáng xuyên qua chỉ còn là màu ngọc bích. Khi lá bàng ngả sang màu lục, ấy là mùa thu. Đến những ngày cuối đông, mùa của lá rụng, nó lại có vẻ đẹp riêng. Lá bàng mùa đông đỏ như đồng, tôi có thể nhìn cả ngày không chán. Năm nào tôi cũng chọn mấy lá thật đẹp về phủ một lớp dầu mỏng, bày lên bàn viết.

(Đoàn Giỏi)

Bài 3: **Cái đồng hồ**

  Vào năm học mới, bố thưởng cho hai anh em tôi một cái đồng hồ báo thức, vỏ bằng nhựa màu trắng. Bố vặn dây cót, xoay xoay cái kim, lập tức đồng hồ reo lên vang nhà. Đồng hồ nhà tôi có tiếng chuông reo “ác” thật, vang và trong như dế cộ gáy sau đêm mưa. Đặc biệt là tối không có đèn, hai cái kim của nó cứ sáng lóe lên như đom đóm. Suốt tháng ngày, đồng hồ tí ta tí tách, chăm chỉ chạy rất đều, rất đúng. Nó nhắc nhở anh em tôi giờ ngủ, giờ chơi, giờ ăn, giờ học.

(Theo Vũ Tú Nam)

Bài 4: **Đi tìm mặt trời**

Gà trống bay từ bụi mây lên rừng nứa. Từ rừng nứa lên rừng lim. Từ rừng lim lên rừng chò. Gà trống bay đến cây chò cao nhất, nhìn lên thấy mây bồng bềnh và sao nhấp nháy. Nó đậu ở đấy chờ mặt trời.

( Theo Vũ Tú Nam)

-----------------------------------------------------------------------------------------

ÔN TẬP LÀM VĂN

ĐỀ 1: Em hãy viết một đoạn văn ngắn nói về một người thân mà em yêu quý nhất.

ĐỀ 2: Viết đoạn văn ngắn (5 – 7 câu) kể về một món đồ chơi mà em được tặng.

ĐỀ 3: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc đối với một người mà em yêu quý.

-------------------------------------------------------------------------------------------

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC 2022-2023**

**ĐỌC HIỂU**

**ĐỀ 1: TÌNH BẠN**

Tối hôm ấy, mẹ đi vắng, dặn Cún trông nhà, không được đi đâu. Chợt Cún nghe có tiếng kêu ngoài sân:

- Cứu tôi với!

Thì ra Cáo già đã tóm được Gà con tội nghiệp.

Cún con sợ Cáo nhưng lại rất thương Gà con. Cún nảy ra một kế. Cậu đội mũ sư tử lên đầu rồi hùng dũng tiến ra sân. Cáo già trông thấy hoảng quá, buông ngay Gà con để chạy thoát thân. Móng vuốt của Cáo cào làm Gà con bị thương. Cún liền ôm Gà con, vượt đường xa, vượt đêm tối, chạy một mạch đến nhà bác sĩ Dê núi. Bác sĩ nhanh chóng băng bó vết thương cho Gà con. Gà con run rẩy vì lạnh và đau, Cún liền cởi áo của mình ra đắp cho bạn. Thế là Gà con được cứu sống. Về nhà, Cún kể lại mọi chuyện cho mẹ nghe. Mẹ liền xoa đầu Cún, khen:

- Con đúng là Cún con dũng cảm! Mẹ rất tự hào về con!

*Theo****Mẹ kể con nghe***

**Dựa vào nội dung bài đọc trên, khoanh tròn vào các chữ cái trước ý trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu của mỗi câu hỏi.**

**Câu 1: :(**M1-1đ)Thấy Gà con bị Cáo già bắt, Cún con đã làm gì?

1. Cún con đứng nép vào cánh cửa quan sát.
2. Cún con bỏ chạy.

C. Cún con không biết làm cách nào vì Cún rất sợ Cáo.

D. Cún nảy ra một kế là đội mũ sư tử lên đầu rồi hùng dũng tiến ra sân.

**Câu 2: (**M1-0,5đ)Vì sao Cáo già lại bỏ Gà con lại và chạy thoát chân?

A. Vì Cáo nhìn thấy Cún con.

B. Vì Cáo già rất sợ sư tử.

C. Vì Cáo già rất sợ Cún con.

D. Cả 3 ý trên

**Câu 3:**(M2-0,5đ) Thấy Gà con đã bị thương, Cún con đã làm những gì để cứu bạn?

A. Cún ôm gà con, vượt đường xa, đêm tối để tìm bác sĩ Dê núi.

B. Cún cởi áo của mình ra đắp cho bạn.

C. Cún con sợ Cáo và không làm gì để cứu bạn.

D. Gọi mẹ đến để cứu Gà con.

**Câu 4:**(M1-0,5đ)Vì sao Cún cứu Gà con ?

A. Cún ghét Cáo.

B. Cún thương Gà con.

C . Cún thích đội mũ sư tử.

D.Cún thích được mẹ khen.

**Câu 5:(**M2-1đ)Viết một câu để khen ngợi Cún Con trong bài.

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Câu 6 :(**M3-1đ)Câu chuyện trên muốn khuyên chúng ta điều gì?

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**

**Câu 7:**(M1-0,5đ)Câu: “Cún liền cởi áo của mình ra đắp cho bạn.” Thuộc kiểu câu gì?

A. Câu nêu hoạt động

B. Câu nêu đặc điểm

C. Câu giới thiệu

D. Câu cảm

**Câu 8: :(**M2-1đ)Câu: Mẹ rất tự hào về con! Thuộc kiểu câu gì?

A. Câu kể

B. Câu khiến

C. Câu cảm

D.Câu giới thiệu

ĐỀ 2: **KHỈ CON BIẾT VÂNG LỜI**

Một buổi sáng, Khỉ mẹ dặn Khỉ con xuống núi đi hái trái cây. Khỉ con mang giỏ trên lưng, rong chơi trên đường đi và quên mất lời mẹ dặn. Khỉ con thấy Thỏ con đang đuổi bắt Chuồn Chuồn. Khỉ con cũng muốn rong chơi nên cùng Thỏ chạy đuổi theo Chuồn Chuồn. Đến chiều về tới nhà, Khỉ con không mang được trái cây nào về nhà cho mẹ cả. Mẹ buồn lắm, mẹ nói với Khỉ con:

– Mẹ thấy buồn khi con không nghe lời mẹ dặn. Bây giờ trong nhà không có cái gì ăn cả là tại vì con mải chơi, không đi tìm trái cây.

Khỉ con biết lỗi, cúi đầu xin lỗi mẹ. Mẹ cõng Khỉ con trên lưng đi tìm trái cây ăn cho bữa tối. Một hôm, mẹ bị trượt chân ngã, đau quá không đi kiếm ăn được. Mẹ nói với Khỉ con:

– Mẹ bị đau chân, đi không được. Con tự mình đi kiếm trái cây để ăn nhé!

Khỉ con nghe lời mẹ dặn, mang giỏ trên lưng và chạy xuống núi đi tìm trái cây. Trên đường đi, Khỉ con thấy bắp bèn bẻ bắp, thấy chuối bèn bẻ chuối và khi thấy Thỏ con đang đuổi bắt Chuồn Chuồn, Khỉ bèn tự nhủ: “Mình không nên ham chơi, về nhà kẻo mẹ mong”.

Và thế là Khỉ con đi về nhà. Mẹ thấy Khỉ con về với thật nhiều trái cây thì mừng lắm. Mẹ khen:

– Khỉ con biết nghe lời mẹ, thật là đáng yêu!

(Vân Nhi)

**Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng:**

**Câu 1:** Khỉ mẹ dặn Khỉ con xuống núi làm công việc gì? (1 điểm)

A.Đi hái trái cây.  
B. Đi học cùng Thỏ con.  
C. Đi săn bắt.

D. Đi chơi

**Câu 2:Khi m**ẹ bị đau chân, đi không được, mẹ nói với khỉ con điều gì? (1 điểm)

A. Con hãy cõng mẹ đi!  
B. Con tự mình đi kiếm trái cây để ăn nhé!  
C. Con hãy nhịn ăn nhé!

D. Con hãy mua thức ăn về cho mẹ!

**Câu 3:** Vì sao Khỉ con phải tự mình đi kiếm trái cây? (1 điểm)

A. Vì Khỉ con muốn chuộc lỗi với mẹ.  
B. Vì Khỉ mẹ muốn Khỉ con nhận ra lỗi lầm của mình.  
C. Vì Khỉ mẹ đau chân vì bị trượt chân ngã.

D. Vì Khỉ con thích đi một mình

**Câu 4:** Điều gì khiến Khỉ con được mẹ khen? (1 điểm)

A. Vì Khỉ con đã biết vâng lời mẹ, hái được giỏ đầy trái cây.  
B. Vì Khỉ con đã không bị ngã khi đi hái trái cây.  
C. Vì Khỉ con đã biết giúp đỡ người khác trên đường đi hái trái cây.

D. Vì Khỉ con không ham chơi trên đường đi hái trái cây.

**Câu 5:** Qua câu chuyện, em rút ra được bài học gì cho bản thân? **M3**

......................................................................................................................................

......................................................................................................................................

**Câu 6:** Tìm một câu cảm được sử dụng trong đoạn văn trên. (0,5 điểm) **M2**

......................................................................................................................................

......................................................................................................................................

**Câu 7:** Ghép đúng để được các cặp từ có nghĩa trái ngược nhau: (0,5 điểm) **M2**

a) chăm chỉ      1) xui xẻo

b) hèn nhát      2) dũng cảm

c) tiết kiệm      3) lười biếng

d) may mắn      4) lãng phí

**Câu 8:** Đặt một câu trả lời cho câu hỏi: Ai thế nào? (0,5 điểm) **M3**

......................................................................................................................................

......................................................................................................................................

ĐỀ 3: ĐÀN KIẾN CON NGOAN NGOÃN

Bà Kiến đã già, một mình ở trong cái tổ nhỏ dưới mô đất chật hẹp, ẩm ướt. Mấy hôm nay, bà đau ốm cứ rên hừ hừ. Đàn kiến con đi ngang qua, thấy vậy bèn giúp đỡ bà. Chúng tha về một chiếc lá vàng mới rụng, cả đàn xúm vào dìu bà ngồi trên chiếc lá đa, rồi lại cùng ghé vai khiêng chiếc lá đến chỗ đầy ánh nắng và thoáng mát. Đàn kiến con lại chia nhau đi tìm nhà mới cho bà Kiến. Chúng xúm vào khiêng chiếc lá, đưa bà Kiến lên một bông hoa hướng dương. Bà Kiến được ở nhà mới, sung sướng quá, nói với đàn kiến con: “Nhờ các cháu giúp đỡ, bà được đi tắm nắng, lại được ở nhà mới cao ráo, đẹp đẽ. Bà thấy khỏe hơn nhiều lắm rồi. Các cháu nhỏ người mà ngoan quá! Bà cảm ơn các cháu thật nhiều!”.

***Theo MẸ KỂ CON NGHE***

**Dựa vào bài đọc, khoanh vào đáp án đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:**

**Câu 1**: (0,5đ) Cái tổ nhỏ của bà Kiến nằm ở đâu ?

*Khoanh vào ý A,B,C,D trước câu trả lời đúng:*

A. Dưới mô đất rộng rãi và thoáng mát.

B. Dưới mô đất chật hẹp và ẩm ướt.

C. Dưới mô đất rộng rãi nhưng ẩm ướt.

D. Dưới mô đất chật hẹp và khô ráo.

**Câu 2**: (0,5đ) **Đàn kiến con đã làm những gì để giúp đỡ bà Kiến?**

A. Chúng khiêng bà đến chỗ đầy ánh nắng và thoáng mát, tìm nhà mới cho bà Kiến.

B. Chúng dùng lá đa xây một ngôi nhà mới cho bà Kiến.

**C**. Chúng dìu bà ngồi trên chiếc lá đa, khiêng chiếc bà đến chỗ đầy ánh nắng và thoáng mát rồi chia nhau đi tìm nhà mới cho bà Kiến.

D. Chúng dìu bà ngồi trên chiếc lá đa và đưa bà Kiến về nhà.

**Câu 3: (0,5đ) Sau khi được giúp đỡ, Bà Kiến đã làm gì?**

A. Bà cảm ơn đàn kiến con.

B. Bà khen đàn kiến con.

**C**. Bà khen ngợi và cảm ơn đàn kiến con.

D. Bà nói với đàn kiến con: “Nhờ các cháu giúp đỡ, bà được đi tắm nắng”

**Câu 4: (0,5đ) Theo em, câu chuyện khuyên chúng ta điều gì ?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**Câu 5: ( 0,5đ) Theo em, những chú kiến con có điểm gì đáng khen?**

**A**. Ngoan ngoãn, tốt bụng.

B. Thật thà, chăm chỉ.

C. Siêng năng, biết vâng lời.

D. Chăm chỉ, siêng năng.

**Câu 6:** **(1đ) Nếu trong lớp em có bạn có khó khăn trong học tập thì em sẽ làm gì ?**

Viết câu trả lời của em:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

II. Kiến thức tiếng Việt (2 điểm)

**Câu 7:** (0,5đ) **Các từ “*già, nhỏ, chật hẹp, khiêng, ngoan*”. Từ chỉ đặc điểm là**

A, già, nhỏ, chật hẹp, khiêng.

B. già, nhỏ, chật hẹp, khiêng, ngoan.

**C.** già, nhỏ, chật hẹp, ngoan.

D. nhỏ, chật hẹp, khiêng, ngoan

.**Câu 8:** ( 1đ) Chuyển câu kể sau thành 1 câu khiến và 1 câu hỏi

* Mai đi học.

Câu khiến:………………………………………………………………………..

Câu hỏi: …………………………………………………………………………

**Câu 9**: (1đ) Viết 1 câu có hình ảnh so sánh .

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

ĐỀ 4: **CÂY RƠM**

Cây rơm đã cao và tròn nóc. Trên cọc trụ, người ta úp một chiếc nồi đất hoặc ống bơ để nước không theo cọc làm ướt từ ruột cây ướt ra.

 Cây rơm giống như một túp liều không cửa, nhưng với tuổi thơ có thể mở cửa ở bất cứ nơi nào. Lúc chơi trò chạy đuổi, những chú bé tinh ranh có thể chui vào đống rơm, lấy rơm che cho mình như đóng cánh cửa lại.

 Cây rơm như một cây nấm khổng lồ không chân. Cây rơm đứng từ mùa gặt này đến mùa gặt tiếp sau. Cây rơm dâng dần thịt mình cho lửa đỏ hồng căn bếp, cho bữa ăn rét mướt của trâu bò.

 Vậy mà nó vẫn nồng nàn hương vị và đầy đủ sự ấm áp của quê nhà.

 Mệt mỏi trong công việc ngày mùa, hay vì đùa chơi, bạn sẽ sung sướng biết bao khi tựa mình vào cây rơm. Và chắc chắn bạn sẽ ngủ thiếp ngay, vì sự êm đềm của rơm, vì hương đồng cỏ nội đã sẵn đợi vỗ về giấc ngủ của bạn.

 (***Phạm Đức)***

**2. Dựa vào bài đọc, khoanh vào đáp án đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:**

**Câu 1: ( M1 : 1đ) Cây rơm được tác giả tả như thế nào?**

A. Cao và tròn nóc.

B. To lớn và vuông vức.

C. Như một ngôi nhà khổng lồ.

D. Cao chót vót

**Câu 2: (M1: 1đ) Các chú bé chui vào cây rơm để chơi trò gì?**

A. Chơi trò bịt mắt bắt dê.

B. Chơi trò chạy đuổi, trốn tìm.

C. Chơi trò đánh trận giả.

D. Chơi trò nhảy lò cò

**Câu 3: ( M1- 1đ) Trong bài, cây rơm dùng để làm gì?**

1. Dùng để lũ trẻ chơi trò đuổi bắt, làm chất đốt.
2. Dùng để ngồi nghỉ lúc mệt mỏi, làm thức ăn cho trâu bò.
3. Dùng để lũ trẻ chơi trò đuổi bắt, làm chất đốt, để ngồi nghỉ lúc mệt mỏi, làm thức ăn cho trâu bò.
4. Dùng để sưởi ấm trong những ngày rét buốt.

**Câu 4:** **( M3- 1đ)**  **Tại sao tác giả lại nói:*‘‘Khi tựa mình vào cây rơm, chắc chắn bạn sẽ ngủ thiếp ngay’’*?**

……………………………………………………………………

..............................................................................................................

**Câu 5: ( M1- 0,5đ) Gạch dưới hai sự vật được so sánh có trong câu sau:**

Trẻ em như búp trên cành.

**Câu 6:** **( M2: 0,5đ) Câu**"Con trâu **là bạn của nhà nông.” được viết theo theo mẫu câu gì?**

A. Câu nêu hoạt động

B. Câu giới thiệu

C. Câu nêu đặc điểm

D. Câu hỏi

**Câu 7:** **(M2 : 1đ) Viết 1 câu khiến.**

…………………………………………………………………………………………..

Đề 1:

Mẹ là người mà em yêu quý nhất trong nhà. Hằng ngày, mẹ phải dậy từ sớm để chuẩn bị bữa sáng cho cả gia đình. Mẹ vừa đi làm ở cơ quan, vừa chăm sóc cho gia đình em. Em biết mẹ rất vất vả nên mỗi lúc rảnh rỗi em lại giúp đỡ mẹ làm việc nhà. Em rất yêu mẹ của em. Em mong mẹ có thật nhiều sức khỏe và luôn vui vẻ, hạnh phúc.

Đề 2:

Hôm trước, bạn Hoa có tặng em một chiếc bút chì. Bề ngoài của cây bút chì được sơn màu hồng nhạt và được phủ kim tuyến lấp lánh rất đẹp. Chiếc bút dài khoảng 15cm. Phần đuôi bút có một cục tẩy nhỏ màu đen. Em luôn xem cây bút chì là người bạn đồng hành trên chặng đường học hành của em. Bạn bút chì giúp em vẽ được những bức tranh đẹp. Em rất yêu quý bạn bút chì của em.

Đề 3:

Mẹ là người mà em yêu quý nhất trong nhà. Mẹ em là bác sĩ. Ngoài những lúc làm việc tại bệnh viện, mẹ luôn dành thời gian để chăm sóc cho gia đình. Mẹ nấu cơm, dọn dẹp nhà cửa và giặt quần áo. Mẹ em nấu ăn rất ngon. Món nào em thích mẹ cũng có thể làm được. Em rất thương mẹ vì công việc của mẹ rất bận rộn. Em sẽ làm việc nhà giúp mẹ nhiều hơn để mẹ đỡ vất vả.

Đề 4:

Anh trai của em tên là Tuấn, 14 tuổi. Anh có nước da ngăm đen, mái tóc cắt ngắn, cặp mắt to và sáng. Nhờ nỗ lực không ngừng trong học tập nên anh luôn đạt danh hiệu học sinh giỏi toàn diện. Anh từng chia sẻ với em ước mơ trở thành một thuyền trưởng tàu viễn dương, được khám phá những chân trời mới. Anh Tuấn rất ngăn nắp. Bàn học của anh lúc nào cũng gọn gang. Em rất yêu quý anh, người anh trai gương mẫu và vô cùng thông minh.